**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**

(Số:19/HDNT/2022 /VIETHAN-TTPGROUP)

* *Căn cứ luật dân sự số: 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ;*
* *Căn cứ luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam:*

Xét theo nhu cầu và năng lực của hai bên , hôm nay ngày 11 tháng 08 năm 2022, tại **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT HÀN** , chúng tôi gồm:

**BÊN MUA (Gọi tắt là Bên A): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TTP VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Người đại diện:** **Ông Bùi Xuân Hạnh** | **Chức vụ:** Tổng giám đốc |
| **Địa chỉ:** Số 84 – TT2 – KĐT Văn Phú – Hà Đông – Hà Nội | |
| **Điện thoại:** 0868673689 | **Fax:** |
| **Mã số thuế:** 0110017687 | **Email:** |

**BÊN BÁN (Gọi tắt là Bên B): CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT HÀN (VIET KOR CO.,LTD)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Người đại diện:** **Ông Phạm Ngọc Toản** | **Chức vụ:** Chủ tịch HĐTV |
| **Địa chỉ:** Số 68 phố Kim Mã, phường Kim Mã, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam | |
| **Điện thoại:** 04.37341300 | **Fax:** 6432499 |
| **Mã số thuế:** 0101325854 | **Email:** |

Sau khi thỏa thuận , hai Bên thống nhất ký Hợp đồng nguyên tắc theo các điều khoản sau:

# **ĐIỀU 1. HỢP ĐỒNG NỘI DUNG**

Bên B công nhận Bên A đại lý chính thức phân phối các sản phẩm mang thương hiệu và sản phẩm mang nhãn hiệu do bên B cung cấp bới các quy định trong Hợp Đồng Phụ lục Hợp Đồng . Thông báo của bên B và quy định pháp luật Việt Nam

**ĐIỀU 2: DOANH SỐ VÀ KHU VỰC BÁN HÀNG:**

**2.1 . Doanh số bán hàng**:

Bên A đồng ý tiêu thụ sản phẩm do Bên B cung cấp để được hưởng chính sách chiết khấu , dịch vụ hỗ trợ và chăm sóc khách hàng từ Bên B theo nội dung nêu rõ tại **Phụ lục số 01** đính kèm và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng nguyên tắc này.

**2.2. Khu vực bán hàng:**

Bên A được quyền bán và phân phối những sản phẩm quy định trong hợp đồng này tại khu vực địa bàn thuộc tỉnh /TP : thuộc lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

**ĐIỀU 3: QUY TRÌNH VẬN HÀNH VÀ CÁCH THỨC VẬN CHUYỂN, LẮP ĐẶT:**

Bên A và bên B hợp tác trên 2 phương diện như sau:

* Phương diện 1:Khi phát sinh đơn hàng, bên A xác nhận và import đơn hàng lên phần mềm Vận hành và quản lý bán hàng TTP. Bên B in đơn hàng và sắp xếp liên hệ với khách hàng để lắp đặt, bàn giao, bảo hành, thu tiền của khách theo hình thức COD hoặc các sàn TMĐT sẽ gửi về tài khoản gian hàng đã đăng ký
* Phương diện 2: Bên A nhập hàng từ bên B về kho của bên A, bên A có trách nhiệm thanh toán công nợ cho bên B theo thoả thuận hạn mức là 30 ngày, Bên B xử lý các vấn đề về bảo hành chính hãng và nhận tiền từ khách hàng theo hình thức COD hoặc các sàn TMĐT sẽ gửi về tài khoản gian hàng đã đăng ký
* Thanh toán: từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng, bên A và bên B sẽ phải đối chiếu công nợ với nhau thông qua danh sách đơn hàng trao dổi bằng Email hoặc các ứng dụng khác, sau khi chốt công nợ xong thì bên B sẽ chuyển khoản lại cho bên A số tiền mà bên A nhận được (Số tiền bên B được nhận = Số tiền trên đơn hàng – Số tiền hàng đã xuất của bên A (giá trị tính tại thời điểm xuất kho))

**ĐIỀU 4: ĐƠN GIÁ , HẠN MỨC NỢ , CHÍNH BÁN HÀNG VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN:**

**4.1. Đơn giá:**

* Bên A bán là theo theo bảng giá bán lẻ niêm yết của Bên B tại thời điểm hiện tại
* Khi có sự thay đổi về giá niêm yết/ hoặc giá bán sỉ , trước khi áp dụng 30 ngày. Bên B phải có nghĩa vụ thông báo cho bên A biết các vấn đề liên quan đến giá mới. Trong thời gian chờ giá bán sỉ mới có hiệu lực, khi đặt hàng , bên A vẫn được áp dụng giá bán sỉ chưa thay đổi khi và chỉ khi đơn đặt hàng bên A được xác nhận trước ngày giá bán sỉ mưới có hiệu lực

**4.2 . Hạn mức nợ:**

Bên A được Bên B cấp hạn mức công nợ theo doanh số xuất hàng là 30 ngày

**4.3. Chính sách bán hàng, chiết khấu**

Bên A sẽ được hưởng chính sách bán hàng và dịch vụ hỗ trợ chăm sóc khách hàng, chiết khấu theo quy định của bên B (có phụ lục đính kèm)

**4.4. Thời hạn thanh toán:**

Bên A thanh toán cho Bên B tương ứng giá trị số lượng hàng đã giao ghi trong mỗi đơn hàng trong thời hạn 30 ngày (*thời gian ghi nhận công nợ theo đơn hàng xuất bản)*. Hình thức thanh toán chuyển khoản , tiền mặt hoặc đối trừ công nợ.

**ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN:**

**5.1. Quyền và trách nhiệm của Bên A:**

* Có quyền yêu cầu Bên B bồi thường các thiệt hại phát sinh do Bên B vi phạm Hợp Đồng
* Yêu cầu Bên B hỗ trợ, hướng dẫn các thông tin cần thiết về sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm. Được hưởng các chính sách chiết khấu và ưu đãi của Bên B
* Được bên B đảm bảo về chất lượng, quy cách hàng hóa trước khi giao cho bên A, giải quyết các khiếu nại của Khách hàng về chất lượng hàng hóa nếu Bên A và khách hàng đã tuân thủ đúng và đầy đủ về các thông số kỹ thuật vận chuyển, bảo quản, sử dụng, bảo trì cho bên B quy định và hướng dẫn
* Cung cấp thông tin về doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật, người đại diện giao dịch phải có tên và chữ ký
* Thu nhận các thông tin phản ánh của Khách Hàng và thông báo kịp thời cho Bên B để có biện pháp xử lý
* Thực hiện đúng những quy trình tiêu thụ sản phẩm của Bên B về sản lượng và khu vực thị trường
* Hằng tháng, vào ngày 01 đến ngày 05 (dương lịch). Bên A phải đối chiếu và xác nhận công nợ phát sinh tháng trước với Bên B theo hình thức: Biên bản, email và các phương tiện khác. Tất cả các hình thức đối chiếu, xác nhận nợ trên giữa Bên B với Bên A được hai Bên thống nhất là có giá trị và là cơ sở pháp lý để các bên xác định quyền và nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng .

**5.2. Trách nhiệm của Bên B:**

* Bên B cam kết cung cấp đầy đủ các giấy tờ hợp pháp chứng minh nguồn gốc xuất sứ về các thương hiệu, sản phẩm mà bên B cung cấp cho bên A
* Bên B đảm bảo cung cấp đúng sản phẩm, đúng tiêu chuẩn, chất lượng và địa điểm giao hàng. Đáp ứng yêu cầu của Bên A về số lượng, và thời gian theo từng đơn hàng.
* Ngoài những hoạt động tuyên truyền quảng cáo, Bên B sẽ cung cấp những thông tin cần thiết liên quan đến công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng, nhằm giúp Bên A có đủ thông tin cần thiết để tư vấn cho khách hàng.
* Thực hiện đúng các chính sách về giá cả, chính sách chiết khấu, chính sách công nợ, chính sách marketing (nếu có).
* Hướng dẫn, cung cấp thông tin sản phẩm cho Bên A, cử nhân viên hỗ trợ cho Bên A tiếp nhận đơn đặt hàng. Các nhân viên của Bên B được cử tới hỗ trợ cho Bên A sẽ phải làm việc theo quy trình và trong phạm vi công việc mà Bên B quy định. Tất cả các hoạt động khác của nhân viên phát sinh từ mối quan hệ giữa nhân viên và Bên A (mượn hàng, vay mượn tiền, tài sản,....) hoàn toàn mang tính chất cá nhân, Bên B sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào từ những mối quan hệ này.
* Chịu trách nhiệm về chất lượng, quy cách hàng hóa trước khi giao cho Bên A, giải quyết các khiếu nại của Khách Hàng về chất lượng hàng hóa nếu Bên A và Khách Hàng đã tuân thủ đúng và đầy đủ về các thông số kỹ thuật vận chuyển, bảo quản, sử dụng, bảo trì do bên B quy định và hướng dẫn.

**ĐIỀU 6. QUY ĐỊNH BẢO HÀNH.**

* Thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành. Bên B công bố thời hạn bảo hành và điều kiện bảo hành thông qua chính sách bảo hành và / hoặc tại các quy định bảo hành liên quan tương ứng với từng loại sản phẩm.
* ***Bên A phải có trách nhiệm ghi đầy đủ thông tin Khách Hàng, thời điểm bán hàng trên đơn hàng và hướng dẫn Khách Hàng của mình tuân thủ hướng dẫn sử dụng, chế độ bảo trì, bảo dưỡng đối với từng sản phẩm***.
* Địa điểm bảo hành tại các Trung tâm Bảo hành ủy quyền của Bên B hoặc tại Bên B.

# **ĐIỀU 7. BẢO MẬT THÔNG TIN**

# Bên A được sử dụng thông tin do bên Bên B cung cấp hoặc công bố trong phạm vi mục đích bán hàng thông tin về sản phẩm và thông tin theo sản phẩm nhà sản xuất.

## Bên A và Bên B cùng cam kết bảo mật mọi thông tin và sẽ không sử dụng các tài liệu, thông tin (Bao gồm: Hợp Đồng và các Phụ lục; Thỏa thuận ký kết giữa hai Bên; Văn bản của Bên Bị Giá giao, Chính sách chiết khấu; công nợ, các vấn đề tranh chấp, khiếu nại,...) cho bất kỳ mục đích nào khác, cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên kia.

* Bên A đảm bảo mọi nhân viên của Bên A cam kết bảo mật mọi thông tin và sẽ không sử dụng các tài liệu, thông tin (Bao gồm: Hợp Đồng và các Phụ lục; Thỏa thuận ký kết giữa hai Bên, Văn bản của Bên B; Giá mua; Chính sách chiết khấu; công nợ, các vấn đề tranh chấp, khiếu nại,...) cung cấp cho bên thứ ba hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên B.
* Bên A cung cấp thông tin lên các phương tiện truyền thông, ấn phẩm, Internet,... khác với thông tin do Bên B cung cấp hoặc công bố thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của Bên B.
* Nếu Bên tiết lộ thông tin hoặc vi phạm quy định bảo mật trên, bên kia có quyền đồng thời áp dụng
* Thực hiện việc xử lý theo quy định của Hợp Đồng
* Đơn phương chấm dứt Hợp Đồng;
* Phạt vi phạm Hợp Đồng,
* Khởi kiện yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm

**ĐIỀU 8 : HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG :**

* Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 11/08/2022, đến ngày 31/08/2023 và chỉ được coi là kết thúc khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng . Trong trường hợp một Bên muốn sửa đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho Bên kia biết trước ít nhất là 03 (ba) ngày và cùng nhau thỏa thuận lại những điểm cần thay đổi bằng văn bản , hoặc ký thêm phụ lục với sự đồng ý của hai bên
* Hợp đồng gồm 06 (sáu) trang (chưa bao gồm phụ lục) và được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản có giá trị pháp lý như nhau.

# **ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG.**

* Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc nội dung các điều khoản đã thoả thuận của Hợp Đồng.
* Mọi sửa đổi, bổ sung các điều khoản trong Hợp Đồng phải dựa trên sự thỏa thuận giữa hai Bên và phải được lập thành Phụ lục Hợp Đồng và có chữ ký xác nhận của người có thẩm quyền của hai Bên mới có giá trị.
* Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này, các văn bản và chứng từ liên quan đến các hoạt động cụ thể phục vụ cho Hợp Đồng như thoả thuận thương mại, đơn đặt hàng, văn bản xác nhận giao hàng hóa từng đợt, văn bản về thanh toán, giấy giới thiệu, bảng báo giá ... được coi là bộ phận chi tiết không thể tách rời của Hợp Đồng này.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |